

**ĐẠI HỌC HUẾ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG**  
**NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**



**Năm 2013**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG**  
**NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON**  
**MÔN: TÂM LÝ HỌC VÀ GIÁO DỤC HỌC MẦM NON**

(Áp dụng từ khoá tuyển sinh năm 2013)

**I. Nội dung ôn tập:**

**1. Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non**

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý trẻ em (Điều kiện sinh học; Môi trường xã hội; Giáo dục; Hoạt động và giao tiếp).

2. Đặc điểm phát triển tâm lý trẻ 0 - 12 tháng tuổi

- Đặc điểm phát triển tâm lý trẻ sơ sinh (Phản xạ không điều kiện; Giác quan, Nhu cầu).

- Đặc điểm phát triển tâm lý trẻ hài nhi (Giao tiếp, Vận động và hành động với đồ vật; Hình thành tiền đề của sự lĩnh hội ngôn ngữ)

3. Đặc điểm phát triển tâm lý trẻ ấu nhi (1- 3 tuổi)

- Đặc điểm phát triển hoạt động (Hoạt động chủ đạo: Hoạt động với đồ vật, các loại hành động với đồ vật, vận động)

- Đặc điểm phát triển các chức năng tâm lý (Nhận thức; Ngôn ngữ)

- Sự hình thành các yếu tố nhân cách (Tự ý thức; Tính chủ định trong hành vi và hoạt động)

- Khủng hoảng tuổi lên 3

4. Đặc điểm phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mẫu giáo (3 - 6 tuổi)

- Hoạt động vui chơi (Đặc điểm hoạt động vui chơi của trẻ em; Trò chơi đóng vai theo chủ đề và vai trò của nó đối với sự phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo; Sự phát triển hoạt động vui chơi qua các độ tuổi mẫu giáo)

- Sự hình thành mặt xã hội trong nhân cách của trẻ mẫu giáo (Sự phát triển ý thức về bản thân; Sự phát triển động cơ hành vi và hình thành hệ thống thứ bậc các động cơ; Sự phát triển đời sống tình cảm)

- Sự phát triển trí tuệ của trẻ mẫu giáo (Đặc điểm phát triển ngôn ngữ, tư duy, trí tưởng tượng)

**2. Giáo dục học trẻ em lứa tuổi mầm non**

1. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ tuổi nhà trẻ (0 -3 tuổi)

- Cơ sở khoa học của việc chăm sóc, giáo dục trẻ em tuổi nhà trẻ.

- Một số đặc điểm tăng trưởng và phát triển của trẻ em tuổi nhà trẻ.

- Các nhiệm vụ giáo dục trẻ tuổi nhà trẻ.

- Các hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ tuổi nhà trẻ (Chế độ sinh hoạt hàng ngày và hoạt động với đồ vật)

2. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ tuổi mẫu giáo (3 - 6 tuổi)

- Sự cần thiết phải giáo dục trẻ tuổi mẫu giáo.

- Một số đặc điểm tăng trưởng và phát triển của trẻ em tuổi mẫu giáo.

- Các nhiệm vụ giáo dục trẻ tuổi mẫu giáo.

- Các hình thức tổ chức đời sống và hoạt động cho trẻ tuổi mẫu giáo (Tổ chức cuộc sống hàng ngày và hoạt động vui chơi)

## **II. Tài liệu tham khảo:**

1. Nguyễn Ánh Tuyết (cb) (2007), Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non, NXB ĐHSP Hà Nội.

2. Nguyễn Ánh Tuyết (cb) (2006), GT Tâm lí học trẻ em, tập 1+2, NXB GD.

3. Đào Thanh Âm (cb) (2002), Giáo dục học mầm non, tập 1+2+3, NXB ĐHSP Hà Nội.

4. Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2002), Giáo dục học mầm non, NXB ĐHQG Hà Nội.

5. Trịnh Dân-Đinh Văn Vang (2006), GT Giáo dục học mầm non, tập 1+2, NXB GD.

# **ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG**

## **NGÀNH: GIÁO DỤC MẦM NON**

**MÔN: PHƯƠNG PHÁP KHÁM PHÁ KHOA HỌC & MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH**

(Áp dụng từ khoá tuyển sinh năm 2013)

### **I. Nội dung ôn tập:**

#### **Phần 1: Phần cơ sở lý luận chung của môn học**

1. Các khái niệm về môi trường xung quanh (MTXQ)
2. Đặc điểm nhận thức của trẻ về môi trường xung quanh.
3. Vai trò của tri thức đối với sự phát triển trẻ em
4. Nhiệm vụ cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.
5. Các nguyên tắc cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh
6. Phân tích các nội dung cho trẻ làm quen với MTXQ. So sánh sự khác biệt cơ bản giữa các lứa tuổi: trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo..

#### **Phần 2: Phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với MTXQ**

1. Phương pháp quan sát: Khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cách tiến hành. Cho ví dụ cụ thể.
2. Phương pháp đàm thoại: Khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cách tiến hành. Cho ví dụ cụ thể.
3. Phương pháp trò chơi: Khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cách tiến hành. Cho ví dụ cụ thể.
4. Phương pháp thí nghiệm: Khái niệm, ý nghĩa, phân loại, cách tiến hành. Cho ví dụ cụ thể.

#### **Phần 3: Các hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với MTXQ**

1. Các hình thức ngoài tiết học:
  - Đạo chơi và lao động: mục đích, ý nghĩa, phương pháp thực hiện. Cho ví dụ.
  - Tham quan: mục đích, ý nghĩa, phương pháp thực hiện. Cho ví dụ.
  - Ngày lễ, hội ở trường mầm non: mục đích, ý nghĩa, phương pháp thực hiện. Cho ví dụ.
  - Hoạt động ngoài trời: mục đích, ý nghĩa, phương pháp thực hiện. Cho ví dụ.
2. Tiết học “Làm quen với MTXQ”:
  - Phân tích đặc điểm hình thức tiết học.

- Thiết kế các giáo án hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh cho các độ tuổi: Trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi; Trẻ mẫu giáo 4 – 5 tuổi, Trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi.

## **II. Tài liệu tham khảo:**

1. Hoàng Thị Phương – Lý luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh – NXB ĐH Sư phạm, Hà Nội 2008.

2. Lê Thị Ninh - Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, Cục đào tạo và bồi dưỡng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, HN – 1990

3. Lê Thị Ninh - Các bài dạy mẫu giáo làm quen với MTXQ, Nhà xuất bản GD, HN - 1996.

4. Chương trình chăm sóc - giáo dục mầm non (hiện hành).